TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NÔNG CỐNG** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 37/2017/HSST
Ngày 25/9/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NÔNG CỐNG, TỈNH THANH HÓA

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huệ
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Lê Đức Thuận
2. Bà Phạm Thị Hằng
Thư ký phiên tòa: Bà Doãn Phương Liên - Thư ký Tòa án nhân huyện Nông Cống.
Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nông Cống tham gia phiên tòa:
Ông Đỗ Anh Quang - Kiểm sát viên
Ngày 25 tháng 9 năm 2017 tại Công sở xã Tế Tân, Tòa án nhân dân huyện Nông Cống xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 35/2017/HSST ngày 06 tháng 9 năm 2017 đối với bị cáo:
Lê Trọng Đ, sinh 1995; trú tại: Thôn C, xã T, huyện N, tỉnh T; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa lớp 9; con ông: Lê Trọng Đ1 và bà: Nguyễn Thị T; chưa có vợ, con; không tiền án, tiền sự; bị bắt tạm giữ ngày 24/7/2017 đến ngày 30/7/2017 chuyển tạm giam tại trại tạm giam thuộc công an tỉnh Thanh Hóa đến nay; có mặt tại phiên tòa.
*** Người bị hại:**
1. Chị Đỗ Thị V, sinh năm 1990 (vắng mặt)
Cư trú: Thôn X, xã T, huyện N, tỉnh T.
2. Chị Nguyễn Thị P, sinh năm 1975(vắng mặt)
Cư trú: Thôn A, xã T, huyện N, tỉnh T.
3. Chị Đỗ Thị H, sinh năm 1975(vắng mặt)
Cư trú: Thôn X, xã T, huyện N, tỉnh T.

NHẬN THẤY:

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Nông Cống truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Hành vi thứ nhất: Vào khoảng 11 giờ ngày 20/7/2017 Lê Trọng Đ đi bộ đến quán bán bún của chị Đỗ Thị H ở thôn X, xã T, huyện N. Đ nói với chị H: "nay em làm luật ở chợ" nơi chị bán hàng. Chị H nói không biết luật gì, Đ bảo "chị đưa em 200.000đ". Chị H hỏi "tiền gì", Đ bảo đưa tiền thì sẽ được làm ăn buôn bán tại chợ bình thường. Chị H có xin Đ bỏ qua vì dạo này làm ăn buôn bán khó khăn, Đ không đồng ý. Chị H biết Đ là đối tượng nghiện ma túy, sợ bị quấy rối nên đưa cho Đ 200.000đ, lấy tiền xong Đ bỏ đi.

Hành vi thứ 2: Vào trưa ngày 21/7/2017 chị Nguyễn Thị P ở thôn X xã T đang bán hàng hoa quả ở chợ T thuộc xã T, huyện N thì Đ đến hỏi "dạo này làm ăn được không", chị P bảo "làm ăn khó khăn lắm em ơi". Đ bảo "chị muốn làm ăn lâu dài ở cái chợ này thì phải đưa em 400.000đ", chị P hỏi "tiền gì", Đ bảo "tiền làm luật". Chị P trình bày hoàn cảnh khó khăn và xin Đ bỏ qua cho. Đ không đồng ý và bảo "nếu hoàn cảnh của chị như vậy thì đưa em 200.000đ", chị P đưa cho Đ 150.000đ, lấy xong tiền Đ bảo quý sau không lấy nữa.

Hành vi thứ 3: Khoản 8 giờ ngày 22/7/2017 Đ đi đến quán bán thuốc tân dược của chị Đỗ Thị V ở chợ T thuộc xã T, huyện N khi đó chị và con nhỏ 3 tháng tuổi đang nằm trên giường. Đ nói "từ nay em sẽ làm luật tại khu vực này, nếu muốn làm ăn buôn bán yên ổn phải làm luật" và nói sẽ lấy của nhà bán thuốc bên kia 500.000đ, còn chị thì lấy 200.000đ. Chị V hỏi "tại sao phải làm như vậy", Đ nói "lấy tiền để tiêu xài". Chị V không đưa tiền cho Đ nhưng khi đó Đ có ý định bế con của chị nên chị đã gạt tay Đ ra và nói "bây giờ không có tiền mai mốt đưa sau". Đ không đồng ý và yêu cầu phải đưa ngay rồi Đ lấy ví tiền của chị V đang để trên giường tay kéo khóa và nói "đưa tiền, nếu không sẽ bị cướp ví". Do sợ hãi nên chị phải đưa cho Đ 200.000đ.

Sau khi sự việc sảy ra chị H, chị V và chị P đã đến báo cáo Công an xã T. Ngày 24/7/2017 Đ đến Cơ quan cảnh sát điều tra (sau đây viết tắt là CSĐT) Công an huyện Nông Cống đầu thú. Ngày 02/8/2017 anh trai Đ là Lê Trọng T đã đến Cơ quan CSĐT Công an huyện Nông Cống giao nộp 550.000đ để bồi thường thiệt hại. Ngày 04/8/2017 chị H, chị P, chị V đã nhận đủ số tiền do Đ chiếm đoạt và không yêu cầu gì.

Tại bản cáo trạng số 39/KSĐT -SH ngày 03/9/2017 Viện kiểm sát nhân dân huyện Nông Cống truy tố bị cáo Lê Trọng Đ về tội "Cưỡng đoạt tài sản" theo Khoản 1 Điều 135 Bộ luật hình sự (sau đây viết tắt là BLHS).

Tại phiên tòa:

- Bị cáo khai nhận tội, xin mức án thấp nhất để sớm trở về với gia đình và xã hội.

- Kiểm sát viên luận tội giữ nguyên quyết định truy tố và căn cứ vào khoản 1 Điều 135; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48; Điều 33 BLHS đề xuất mức hình phạt đối với bị cáo từ 18 tháng đến 24 tháng tù. Đề nghị

miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo. Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận bị cáo đã thực hiện xong. Bị cáo phải chịu án phí HSST.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo; ;

XÉT THẤY:

Lời khai bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai bị cáo quá trình điều tra, phù hợp lời khai những người bị hại Đỗ Thị V, Nguyễn Thị P, Đỗ Thị H. Như vậy, đã chứng minh vào các ngày 20, 21, 22/7/2017 tại chợ T huyện N, Lê Trọng Đ đã có hành vi đe dọa, uy hiếp tinh thần đối với người bị hại để chiếm đoạt tổng số tiền 550.000đ. Đủ cơ sở kết luận bị cáo phạm tội "Cưỡng đoạt tài sản". Với trị giá tài sản cưỡng đoạt nêu trên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nông Cống truy tố bị cáo theo khoản 1 Điều 135 BLHS là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Đánh giá tính chất vụ án như sau: Bị cáo độ tuổi thanh niên có sức khỏe nhưng không chịu tu dưỡng rèn luyện bản thân, không chịu khó lao động tạo ra của cải vật chất đáp ứng nhu cầu bản thân mà lại ham chơi từ đó sa vào tệ nạn xã hội nghiện ma túy. Thủ đoạn của bị cáo là thường dong chơi, đến khu chợ la cà tìm hiểu những người buôn bán thường xuyên tại chợ, lựa chọn lúc chợ trưa vãn người, nhằm vào đối tượng là phụ nữ uy hiếp tinh thần họ để chiếm đoạt tài sản phục vụ nhu cầu tiêu xài của mình và sử dụng ma túy. Hành vi của bị cáo nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác, làm mất trật tự trị an địa bàn, gây tâm lý lo lắng, bất bình trong nhân dân, đặc biệt là những người buôn bán tại chợ T. Vì vậy, cần phải xử nghiêm khắc để ổn định địa bàn.

Xét tình tiết khác: Bị cáo có 1 tình tiết tăng nặng phạm tội nhiều lần. Về tình tiết giảm nhẹ, bị cáo có các tình tiết: Tác động gia đình bồi thường thiệt hại, thành khẩn khai báo quy định tại khoản 1 Điều 46 và đầu thú quy định tại khoản 2 Điều 46 nên được xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt.

Xét nhân thân: Bị cáo không có tiền án, tiền sự, là người nghiện ma túy.

Trên cơ sở đánh giá tính chất vụ án, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân bị cáo, xét thấy cần cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian, đưa bị cáo vào môi trường lao động, học tập, nghiêm khắc theo quy chế trại giam để trừng trị, giáo dục, cải tạo bị cáo đồng thời cũng là thời gian và môi trường cần thiết để bị cáo cai nghiện ma túy, trở thành người công dân tốt, có ích cho xã hội và răn đe phòng ngừa chung.

Về trách nhiệm dân sự: Những người bị hại Đỗ Thị H, Nguyễn Thị P, Đỗ Thị V đã nhận tiền bồi thường, không yêu cầu gì thêm nên không xét mà ghi nhận bị cáo đã thực hiện xong nghĩa vụ bồi thường thiệt hại về tài sản.Tuy nhiên, sự vắng

mặt không lý do của những người bị hại trong phiên tòa xét xử lưu động tại địa bàn bị cáo gây án, thể hiện ý thức chấp hành pháp luật chưa tốt. Do vậy, cần nhắc nhở những người bị hại nâng cao ý thức chấp hành pháp luật.

Về án phí: Bị cáo có tội, bị kết án, không thuộc diện miễn nộp án phí nên phải chịu án phí HSST.

Vì những lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Lê Trọng Đ phạm tội "Cưỡng đoạt tài sản".

Áp dụng: Khoản 1 Điều 135; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48; Điều 33 BLHS:

Xử phạt Lê Trọng Đ 18 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ (24/7/2017).

Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận bị cáo đã thực hiện xong nghĩa vụ bồi thường thiệt hại về dân sự.

Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; Danh mục án phí, lệ phí Toà án ban hành kèm theo nghị quyết:

Buộc bị cáo phải nộp 200.000đ tiền án phí HSST.

Án xử công khai có mặt bị cáo, vắng mặt 3 người bị hại. Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Những người bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- VKS huyện Nông Cống;
- Công an huyện Nông Cống;
- TAND Tỉnh Thanh Hoá;
- Chi cục THADS huyện Nông Cống;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, văn thư;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA
(đã ký)

Nguyễn Thị Huệ